

Số: 201/2025/QĐST-DS

Thanh Hoá, ngày 29 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; Khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 12 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 116/2025/TLST- DS ngày 30 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị H, sinh năm 1980, địa chỉ: Thôn B, xã S, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1983 và chị Lê Thị T, sinh năm 1983 (vợ anh P), địa chỉ: Thôn A, xã S, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện theo uỷ quyền của anh P: Chị Lê Thị T, sinh năm 1983 (vợ anh P), địa chỉ: Thôn A, xã S, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Tính đến thời điểm hiện tại, anh Nguyễn Văn P và chị Lê Thị T còn nợ chị Lê Thị H số tiền gốc là 750.000.000 đ (*bảy trăm năm mươi triệu đồng*). Anh P và chị T đồng ý trả toàn bộ số nợ trên cho chị H và chị H không yêu cầu anh P, chị T phải trả lãi.

Về án phí: Anh Nguyễn Văn P và chị Lê Thị T nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 17.000.000 đ (*mười bảy triệu đồng*),

Trả lại cho chị Lê Thị H 24.578.000 đ (*hai mươi bốn triệu năm trăm bảy mươi tám nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002324 ngày 29 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, nếu người phải thi hành án không chịu thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền nợ gốc chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND khu vực 8 - Thanh Hoá;
- THADS tỉnh Thanh Hoá;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Ngọc Công